AKUSALA CITTĀNI - 12 TÂM BẤT THIỆN

LOBHAMULACITTA – 8 TÂM THAM

1. Somanassasahagataṃ diṭṭhigatasampayuttaṃ asaṇkhārikaṃ:
tâm tham thọ hỷ hợp tà vô trợ.
2. Somanassasahagataṃ diṭṭhigatasampayuttaṃ sasaṇkhārikaṃ:
tâm tham thọ hỷ hợp tà hữu trợ.
3. Somanassasahagataṃ diṭṭhigatavippayuttaṃ asaṇkhārikaṃ:
tâm tham thọ hỷ ly tà vô trợ.
4. Somanassasahagataṃ diṭṭhigatavippayuttaṃ sasaṇkhārikaṃ:
tâm tham thọ hỷ ly tà hữu trợ.
5. Upekkhāsahagataṃ diṭṭhigatasampayuttaṃ asaṇkhārikaṃ:
tâm tham thọ xả hợp tà vô trợ.
6. Upekkhāsahagataṃ diṭṭhigatasampayuttaṃ sasaṇkhārikaṃ:
tâm tham thọ xả hợp tà hữu trợ.
7. Upekkhāsahagataṃ diṭṭhigatavippayuttaṃ asaṇkhārikaṃ:
tâm tham thọ xả ly tà vô trợ.
8. Upekkhāsahagataṃ diṭṭhigatavippayuttaṃ sasaṇkhārikaṃ:
tâm tham thọ xả ly tà hữu trợ.

DOSAMULACITTA – 2 TÂM SÂN

9. Domanassasahagataṃ paṭighasampayuttaṃ asaṇkhārikaṃ:
tâm sân thọ ưu hợp phẩn vô trợ.
10. Domanassasahagataṃ paṭighasampayuttaṃ sasaṇkhārikaṃ:
tâm sân thọ ưu hợp phẩn hữu trợ

MOHAMŪLACITTA – 2 TÂM SI

11. Upekkhāsahagataṃ vicikicchāsampayuttaṃ:
tâm si thọ xả hợp hoài nghi.
12. Upekkhāsahagataṃ uddhaccasampayuttaṃ:
tâm si thọ xả hợp phóng dật.